

Số: /TB-VP

Tuy Phước, ngày tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc thanh lý xe ô tô phục vụ công tác chung, biển kiểm soát 77B-4579 của Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước;

Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá tài sản, như sau:

#### 1. Tên, địa chỉ, người có tài sản đấu giá:

Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước.

Địa chỉ: 290 Nguyễn Huệ, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;

#### 2. Tên tài sản đấu giá:

- Loại phương tiện: Ô tô con
- Nhãn hiệu xe: FORD
- Số loại: EVERESTUV9F
- Số chỗ ngồi: 07 chỗ

- Số máy: G6-344635
- Số khung: RL05SULMMR6Y02453
- Thể tích làm việc của động cơ: 2.606 cm<sup>3</sup>
- Năm, Nước sản xuất: 2006, Việt Nam

**3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

**4. Hình thức và phương thức đấu giá:**

**4.1 Hình thức đấu giá:** Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp

**4.2 Phương thức đấu giá:** Trả giá lên, bán trọn gói

**5. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:**

**5.1. Quy định về tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:**

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản, Thông tư 02/2022/TT-BTP của Bộ Tư pháp và các tiêu chí khác do Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước quyết định, cụ thể như sau:

- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
- Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
- Nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
- Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

f) Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

*(Chi tiết các tiêu chí theo phụ lục đính kèm)*

**5.2. Quy định về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

a) Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng tiêu chí tại mục f thì mới tiếp tục đánh giá các tiêu chí tại mục a, b, c, d và e nêu trên.

b) Phương thức lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Tổ chức đấu giá tài sản có số điểm cao nhất theo bảng tiêu chí (đính kèm) sẽ được lựa chọn.

c) Trường hợp có từ 02 tổ chức đấu giá tài sản trở lên cùng số điểm cao nhất bằng nhau theo bảng tiêu chí (đính kèm), thì Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước xem xét quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đấu giá đó.

**6. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá**

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày **21/10/2024** đến trước **16h** ngày **31/10/2024** (trong giờ hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước, số 290 Nguyễn Huệ, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

*\* Lưu ý: Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá đóng thành quyển, không trả lại hồ sơ nếu không được lựa chọn.*

*Thông báo này thay thế Thông báo số 118/TB-VPUBND ngày 15/10/2024.*

Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết và tham gia theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện (báo cáo);
- Phòng TC-KH huyện;
- Công thông tin điện tử huyện Tuy Phước;
- Trung tâm VH-TT-TT huyện Tuy Phước (đưa tin);
- Lưu: VT.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Tô Minh Chánh**

## PHỤ LỤC

### Bảng tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá

(Kèm theo Thông báo số 118/TB-VPUBND ngày 15/10/2024 của Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước)

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá quyền sử dụng đất</b>	<b>23,0</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
<b>3</b>	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
<b>4</b>	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
<b>5</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
<b>1</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4,0</b>
<b>2</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>
<b>3</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</b>	<b>4,0</b>
<b>4</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</b>	<b>4,0</b>
<b>5</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</b>	<b>3,0</b>
<b>6</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</b>	<b>3,0</b>
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
<b>1</b>	<b>Trong năm 2022, đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu</b>	<b>6,0</b>

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<b><i>nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng).</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i></b>	
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<b><i>Trong năm 2022, đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i></b>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<b><i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i></b>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<b><i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i></b>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến 04 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<b><i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i></b>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0

<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
<b>6</b>	<b><i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm 2022, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i></b>	<b>5,0</b>
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
<b>7</b>	<b><i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i></b>	<b>3,0</b>
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
<b>8</b>	<b><i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm 2022 hoặc 2023</i></b>	<b>1,0</b>
<b>IV</b>	<b><i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i></b>	<b>5,0</b>
<b>1</b>	<b><i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i></b>	<b>3,0</b>
<b>2</b>	<b><i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i></b>	<b>4,0</b>
<b>3</b>	<b><i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i></b>	<b>5,0</b>
<b>V</b>	<b><i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.</i></b>	<b>5,0</b>
<b>TỔNG SỐ ĐIỂM</b>		<b>100,0</b>
<b>VI</b>	<b><i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i></b>	
<b>1</b>	<b><i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i></b>	<b><i>Đủ điều kiện</i></b>
<b>2</b>	<b><i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i></b>	<b><i>Không đủ điều kiện</i></b>